

Bản án số: **37/2020/HS-ST**
Ngày 12/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Trung Th**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Lê Thanh H**

- Ông **Phan Văn V**

Thư ký Tòa án nhân dân huyện B: Bà **Vũ Thị Phương L**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B - tp Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B: Ông **Đỗ Xuân H**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B. đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2020/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 35/2020/ QĐXXST- HS ngày 20/5/2020 đối với bị cáo :

1/ NGUYỄN PHI T - sinh năm: 1980; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: số nhà 04/39, đường Bạch Đằng, phường Quảng Hưng – Tp. Thanh Hóa – Tỉnh Thanh Hóa; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe ; Con ông: Nguyễn Phi Hùng (*đã chết*); Con bà: Nguyễn Thị Lý – sinh năm 1955; Vợ: Trịnh Thúy Hà – sinh năm 1983; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. . Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Người Bị hại: Ông Hoàng Kim D – Sinh năm 1960 (*đã chết*)

3/ Người đại diện theo Pháp luật của người bị hại: (đều có mặt tại phiên tòa)

- **Bà Nguyễn Thị C** – sinh năm 1965 (*vợ người bị hại*)

TQ: Thôn 6 - Thuận Mỹ - B - Hà nội.

- **Chị Hoàng Lệ Q** – sinh năm 1987 (*con đẻ người bị hại*)

TQ: Số nhà 11- liền kề 25 - Ngô Thị Nhậm - La Khê - Hà Đông - Hà Nội

- **Anh Hoàng Đại D** – sinh năm 1990 (*con đẻ người bị hại*)

TQ: Thôn 6 - Thuận Mỹ - B - Hà nội.

4/ Người đại diện ủy quyền của bà C và chị Quyên:

- **Anh Hoàng Đại D** – sinh năm 1990.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau :

Hồi 11 giờ ngày 31/10/2019, tại Km 53+160 đường Quốc lộ 32 thuộc địa phận thôn Hưng Đạo – TT. Tây Đằng – B – Hà Nội xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa ô tô tải BKS 36C - 237. 30 do Nguyễn Phi TR (SN 1980, trú tại Quảng Hưng – Tp Thanh Hóa – Thanh Hóa) điều khiển theo hướng Trung Hà đi Sơn Tây với xe mô tô BKS 29V1-251. 29 do Hoàng Kim D (SN 1960, trú tại Thôn 6 – Thuận Mỹ – B – Hà Nội) điều khiển phía trước cùng chiều. Hậu quả ông Hoàng Kim D tử vong tại hiện TR.

Sau khi sự việc xảy ra, cơ quan CSĐT công an huyện B đã tiến hành khám nghiệm hiện TR, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông xác định như sau:

Khám nghiệm hiện TR theo hướng Trung Hà đi Sơn Tây, lấy cột điện vuông ký hiệu ĐP/Lộ A11/06 nằm bên ngoài mép đường trái theo chiều Trung Hà đi Sơn Tây làm mốc. Lấy mép ngoài vạch sơn liền màu trắng bên phải theo chiều Trung Hà đi Sơn Tây làm mép chuẩn.

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường Quốc lộ 32, đường hai chiều, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng. Mặt đường rộng 15m, giữa đường có vạch sơn màu vàng đứt quãng.

Xe ô tô BKS 36C-237.30 (gọi tắt là xe ô tô) sau tai nạn đổ trên mặt đường, đầu xe hướng Sơn Tây, đuôi xe hướng Trung Hà. Tâm má lốp bên phải

sau cùng cách ra mép đường chuẩn 1,3m và cách trục sau xe mô tô BKS 29V1-251.29 là 75,4m

Xe mô tô BKS 29V1-251.29 (gọi tắt là xe máy) sau tai nạn nằm đổ nghiêng áp sườn trái xe xuống mặt đường, đầu xe hướng thẳng mép đường phải theo chiều khám nghiệm, đuôi xe hướng ra tim đường. Hình chiếu trục bánh trước cách mép đường chuẩn 0,35m, hình chiếu trục bánh sau cách mép đường chuẩn 1,6m.

Nạn nhân là nam giới mặc áo sơ mi dài tay kẻ sọc, bên trong mặc áo cộc màu đỏ, mặc quần vải màu xanh. Nạn nhân ngã nghiêng áp sườn phải xuống mặt đường, mặt hướng Trung Hà, đầu hướng ra tim đường, chân hướng mép đường chuẩn. Nạn nhân dài 1,55m, đỉnh đầu cách mép đường chuẩn 3,62m, cách trục sau xe máy 2,15m. Gót chân trái cách mép đường chuẩn 2,42m.

Tại hiện TR còn để lại những dấu vết như sau:

+ Vết 1: Vết mài trượt liền trên mặt đường có diện tích 1,04x0,02m, có chiều hướng Trung Hà đi Sơn Tây. Vết được xác định do bộ phận xe máy sau va chạm tạo nên. Đầu vết cách mép đường chuẩn 2,4m, cách trục sau xe máy 15,3m, cuối vết cách mép đường chuẩn 2,3m

+ Vết 2: Vết mài trượt đứt quãng có diện tích 14,6x0,02m, có chiều hướng như vết 1. Vết được xác định do bộ phận của xe máy sau va chạm tạo nên. Đầu vết cách mép đường chuẩn 2,4m, cách đầu vết 1 0,99m, cuối vết cách mép đường chuẩn 1,4m.

+ Vết 3: Vết mài trượt song song trên mặt đường có diện tích 10,02x0,05m, có chiều hướng Trung Hà đi Sơn Tây chệch vào mép đường chuẩn. Vết được xác định do bộ phận xe máy sau va chạm tạo nên. Đầu vết cách mép đường chuẩn 2,78m, cách đầu vết 2 5,25m, cuối vết cách mép đường chuẩn 0,97m.

+ Vết 4: Vết máu, nội tạng, tổ chức não, mảnh vỡ trên mặt đường có diện tích 4x2,4m. Tâm vết cách mép đường chuẩn 3,4m, cách đỉnh đầu nạn nhân 7,2m, cách trục sau xe máy 3,15m

+ Vết 5: Vị trí nạn nhân.

+ Vết 6: Vết in vân lốp trên mặt đường có diện tích 13,66x0,55m, có chiều hướng Trung Hà đi Sơn Tây. Tâm đầu vết cách mép đường chuẩn 3,65m và cách tâm đầu vết 4 là 3,7m, tâm cuối vết cách mép đường chuẩn 3,89m

- Khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông sau tai nạn xác định:

Khám nghiệm xe ô tô BKS 36C-237.30:

+ Mặt ngoài ốp chắn bùn bánh trước bên phải có vết trượt xước bong tróc sơn diện 1,5x0,5cm, tâm vết cách đất 97cm, tại chắn bùn này có vết tì trượt sạch bụi bề mặt bám chất màu đen diện 46x0,5cm chiều hướng từ trước về sau, tâm vết cách mặt đất 123cm

+ Ốp nhựa chắn bùn phía sau bánh trước có vết trượt sạch bụi, xước sơn nhẹ diện 12x0,5cm chiều hướng từ trước về sau, tâm vết cách mặt đất 93,5cm

+ Tại các ốp nhựa chụp ốc hãm la zăng của bánh lái thứ hai tính từ trước về sau, đầu ốp nhựa trượt xước các ốc đầu ốc 1,2,3,4,5,6 tính từ chân van hơi theo chiều kim đồng hồ, ốp nhựa ốc số 5 vỡ một phần nhựa diện 3,5x3cm, ốp nhựa đầu ốc số 7 tuột rời khỏi xe

+ Mặt trong chắn bùn phía sau bánh lái thứ hai bên phải tính từ trước về sau có vết trượt sạch bụi diện 10x8cm, tâm vết cách mặt đất 30cm, vết có chiều hướng từ phải qua trái, từ dưới lên trên, cách cuối chắn bùn 35cm có vết trượt xước cao su, sạch bụi diện 7x2cm, tâm vết cách mặt đất 60cm

+ Mặt ngoài lớp trục bánh sau cùng bên phải, mặt trong ba đờ sóc phía sau bên phải đều bám dính chất màu nâu đỏ đã khô và chất nhầy màu trắng đục.

Khám nghiệm xe mô tô BKS 29V1-251.29:

+ Gương chiếu hậu bên trái gãy rời mất phần gương và vỏ gương, chân gương cong gập sang phải, đầu núm gương trượt xước kim loại diện 2x0,5cm, tâm vết cách đất 115cm

+ Ốp nhựa đầu xe bung gãy các chốt

+ Đầu ngoài tay nắm trái trượt xước kim loại bám dính sơn màu xanh diện 2x0,8cm, tâm vết cách đất 99cm

+ Mặt trước núm tay phanh trái trượt mài mòn kim loại diện tròn đường kính 1,1cm, tâm vết cách đất 92cm

+ Mặt ngoài đầu cánh yếm trái có vết trượt mài mòn nhựa diện 6x1cm, tâm vết cách đầu cánh yếm 16cm

+ Mặt ngoài phía dưới cánh yếm trái có vết trượt xước sơn diện 21x10cm, tâm vết cách cuối cánh yếm 40cm

+ Mặt ngoài ốp nhựa phía dưới đỡ chân dầm trước bên trái trượt mài mòn nhựa diện 27x2cm, tâm vết cách cuối ốp nhựa 21cm

+ Mặt dưới đỡ chân dầm sau bên trái trượt mài mòn kim loại diện 5x2cm

+ Mặt ngoài lõc máy bên trái trượt xước, nứt vỡ kim loại diện 4x1,1cm.
Tâm vết cách cuối lõc máy 14cm

+ Mặt dưới bàn đạp, thanh kim loại, bàn đạp chân chống giữa bên trái trượt xước kim loại tổng diện 11x1cm

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 236 ngày 06/11/2019 để trưng cầu cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa các phương tiện.

Tại bản Kết luận giám định số 6642/C09 ngày 29/11/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

“- Dấu vết trượt xước, mất sơn màu xanh bên ngoài và sơn màu trắng bên trong ở mặt ngoài cung trước ốp chắn bùn bánh trước bên phải xe ô tô biển số 36C-237.30 có chiều từ trước về sau (ảnh 5,7 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu xanh và màu trắng (dạng sơn) ở mặt ngoài đầu tay lái bên trái xe mô tô biển số 29V1-251.29 (ảnh 6,8 trong bản ảnh giám định). Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ sau về trước”.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 845 ngày 06/11/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hà Nội kết luận: Nạn nhân Hoàng Kim D, sinh năm 1960 tử vong do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt, chấn thương tủy cổ mức độ rất nặng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Phi TR khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 31/10/2019, TR điều khiển xe ô tô tải BKS 36C-237.30 đi từ thành phố Việt Trì – Phú Thọ về Hà Nội theo Quốc lộ 32. Khi đi đến khu vực thuộc thôn Hưng Đạo – Tây Đằng – B, TR quan sát thấy phía trước cách khoảng 50m có xe mô tô BKS 29V1-251.29 do ông Hoàng Kim D điều khiển đi cùng chiều. TR bấm còi xe và đánh lái sang trái để vượt xe của ông D. Quá trình vượt xe do khoảng cách gần nên phần chắn bùn bánh trước bên phải xe ô tô do TR điều khiển đã va chạm với đầu tay lái bên trái của xe mô tô do ông D điều khiển làm ông D ngã ra đường rồi bị bánh sau xe ô tô chèn lên người. Hậu quả ông D tử vong tại hiện TR.

Căn cứ vào các dấu vết để lại trên hiện TR và trên hai phương tiện xác định lỗi trong vụ tai nạn giao thông là do Nguyễn Phi TR điều khiển xe ô tô vượt xe đi phía trước không đảm bảo khoảng cách về chiều ngang với xe bị vượt nên phần ốp chắn bùn bánh trước bên phải của xe ô tô va quệt vào đầu tay lái bên trái của xe mô tô dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả ông Hoàng Kim D tử

vong tại hiện TR. Hành vi của TR đã vi phạm khoản 2 điều 14 – Luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng.

Khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ quy định:

“2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải”

Về dân sự:

Sau tai nạn, TR và gia đình đã đến thăm hỏi và xin hòa giải, đã bồi thường cho gia đình Hoàng Kim D số tiền 150.000.000đ. Gia đình Hoàng Kim D không có yêu cầu gì khác về dân sự và đều có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho TR.

Về chiếc xe ô tô tải BKS 36C-237.30, CQĐT đã trả lại cho chủ sở hữu là Nguyễn Phi TR.

Về chiếc xe mô tô BKS 29V1-251.29, CQĐT đã trả lại cho gia đình Hoàng Kim D.

Tại bản cáo trạng số : 29/CT- VKS ngày 21 tháng 4 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện B để xét xử bị cáo Nguyễn Phi TR về tội “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ* ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phi TR thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã nêu, thành khẩn khai báo và nhận thức rõ về hành vi vi phạm pháp luật của mình

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung như cáo trạng truy tố. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi TR phạm tội : *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ* . Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm a, khoản 1, điều 160; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 , điều 51 ; Điều 65BLHS xử phạt bị cáo TR từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách gấp đôi. Miễn hình phạt bổ sung.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa ;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện B thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Phi TR thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người liên quan, biên bản thu giữ tang vật của CQĐT và các tài liệu chứng cứ thu thập được đã có trong hồ sơ vụ án. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ ngày 31/10/2019, Nguyễn Phi TR điều khiển xe ô tô tải đầu kéo BKS 36C-237.30 di chuyển trên Quốc lộ 32 theo hướng Trung Hà đi Sơn Tây, khi đi đến thôn Hưng Đạo – TT Tây Đằng – huyện B, TR điều khiển xe ô tô vượt xe mô tô do ông Hoàng Kim D đang điều khiển đi cùng chiều phía trước, nhưng khi vượt xe TR không đảm bảo khoảng cách về chiều ngang với xe bị vượt nên phần ốp chắn bùn bánh trước bên phải của xe ô tô va quệt vào đầu tay lái bên trái của xe mô tô dẫn đến va chạm giữa xe tải đầu kéo do TR điều khiển và xe mô tô của ông D. Hậu quả ông Hoàng Kim D tử vong tại hiện TR. Hành vi trên của Nguyễn Phi TR đã vi phạm khoản 2, Điều 14 Luật giao thông đường bộ quy định về vượt xe dẫn đến hậu quả 01 người chết. Hành vi nêu trên của bị cáo TR đã phạm tội “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Cáo trạng số 29/CT- VKS ngày 21 tháng 4 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện B để xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng Pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm về trật tự an toàn giao thông đường gây thiệt hại đến tính mạng con người được Pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang cho người tham giao thông. Vì vậy, phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ tăng nặng trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt :

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phi TR thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, phía gia đình bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

[4] Về quyết định hình phạt: Xét tính chất của vụ án, đối với bị cáo Nguyễn Phi TR có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự , lần đầu phạm tội, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi đã gây ra. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, phía gia đình bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo với một thời gian thử thách nhất định cũng đủ sức giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 6 Điều 260 BLHS quy định người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ , hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Xét thấy, trong vụ án này không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Phía gia đình bị hại đã nhận bồi thường của bị cáo số tiền 150.000.000đ và không có yêu cầu bồi thường dân sự gì khác, nên HĐXX không xem xét .

Về chiếc xe ô tô tải BKS 36C-237.30, CQĐT đã trả lại cho chủ sở hữu là Nguyễn Phi TR; chiếc xe mô tô BKS 29V1-251.29, CQĐT đã trả lại cho gia đình Hoàng Kim D đều không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

[7] Về vấn đề khác: Không

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo TR phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi TR phạm tội “Vi phạm quy định tham gia giao thông đường bộ”.

1/ Áp dụng: Điểm a, Khoản 1, Điều 260; Điểm b, s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt : Nguyễn Phi TR 20(Hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 40 tháng kể từ khi tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Quảng Hưng, tp Thanh Hóa quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong TR hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì việc thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2/ Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Phi TR

3/ Về dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 591 Bộ luật dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường của gia đình bị hại với bị cáo TR số tiền 150.000.000,đ,(Một trăm năm mươi triệu đồng) gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường từ bị cáo và không có yêu cầu bất cứ một khoản chi phí nào khác. (Bị cáo đã bồi thường xong)

4/ Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều Điều 331 BLTTHS năm 2015.

Bị cáo TR được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện theo Pháp luật của người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ Toạ phiên Toà

Nơi nhân:

- TAND Tp. Hà Nội;

- VKSND Ba Vì;

- Công an Ba Vì;

- T.H.A Ba Vì;

- Những người tham gia tố tụng;

- Lưu HS

Đặng Trung Thành

